

Bản án số: 317/2022/HS-PT
Ngày 16 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Công.

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 506/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trương Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Trương Thị L; giới tính: nữ; sinh năm: 1992 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trình độ học vấn: Lớp 5/12; nghề nghiệp: Thợ uốn tóc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh L và bà Trần Thị P; chồng Nguyễn Nhất D (đã ly hôn), có 02 con (lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng vi phạm pháp luật; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/9/2020 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư V - Công ty Luật Hợp Danh T Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

(Ngoài ra, bị hại không có kháng cáo và không bị kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 20/7/2020, Trương Thị L điều khiển xe mô tô biển số 72K1-606.41 đi xuống biển Bình Sơn nhưng do không thuộc đường nên L điện thoại cho bạn là B (Tiền). B kêu L chờ trước cửa Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, nhưng L không biết nên khi thấy anh Dương Hải C điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Thái A (Bé) đang lưu thông cùng chiều phía trước nên L chạy xe tới hỏi đường. Thấy khu vực phía trước là Bệnh viện đa khoa tỉnh, anh C tưởng rằng L nói đùa nên vừa chỉ đường vừa cười. L cho rằng C trêu ghẹo và sẵn có hơi men nên hai bên to tiếng cự cãi nhau. Khi đến đầu đường Trường Chinh,

C chạy xe vượt lên chặn đầu xe của L rồi xuống xe đi bộ đến dùng tay đánh 01 cái vào mặt L. L quay đầu xe lại và chửi nên C vùng tay định đánh tiếp thì xe của L bị ngã gần dải phân cách giữa đường. L đi bộ vào trong lề phía công viên, còn xe mô tô của L được người dân xung quanh dắt vào lề đường.

Lúc này B và Đ (không rõ lai lịch) tới thì L chỉ tay về phía C và nói: “*Thằng này đánh em*”. Thấy vậy, C đi đến chỗ B và Đ nói chuyện, còn L đi đến mở hộc để đồ xe của mình lấy 01 con dao nhọn loại gọt trái cây có cán và lưỡi dài khoảng 15cm, cầm trên tay phải đi đến nơi C đang đứng, cách xe của L khoảng 02 mét. Khi C nói chuyện xong, quay người đi về xe của mình thì L đi tới từ hướng đối diện với C dùng tay trái đánh vào người, còn tay phải cầm dao đâm một nhát trúng vào vùng ngực phải của C. C dùng hai tay chụp tay cầm dao của L, dùng tay, chân đánh lại L nhưng bị ngắt xiêu, con dao bị gãy cán thì được mọi người đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận cấp cứu, điều trị đến ngày 31/7/2020 xuất viện. L vứt bỏ cán dao, bỏ đi khỏi hiện trường sau đó quay lại lấy xe thì bị công an mời về trụ sở làm việc.

Giấy chứng nhận thương tích số 2001917-GCT/NgT ngày 13/8/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận ghi nhận Dương Hải C: Vết thương cạnh ức phải khoang liên sườn V-VI dài 02cm, sâu thấu ngực. KQ siêu âm: Tràn dịch màng phổi lượng ít; tràn dịch màng tim lượng vừa. Tường trình phẫu thuật: Vết thương khoang liên sườn VI cạnh ức phải thủng ngoài màng tim, thấu tim, vết thương dài 1,5 cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1010/TgT ngày 01/9/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Dương Hải C là 52%. Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc gây nên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 cán dao, còn lưỡi dao bị gãy rơi mất không thu hồi được.

Anh Cường yêu cầu bồi thường tổng cộng 83.400.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình nộp 10.000.000 đồng để bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-P2 ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã truy tố Trương Thị L về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị L phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Thị L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/9/2020;

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thì hành án; về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp

luật.

Ngày 10/9/2021 bị cáo Trương Thị L kháng cáo yêu cầu xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trương Thị L trình bày: Do bị hại có hành động sàm sỡ và đánh bị cáo trước, vì bị kích động bởi hành vi của bị hại nên bị cáo có dùng dao đâm anh C. Hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi hai con còn nhỏ, cha mẹ già không có khả năng lao động. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về nuôi dạy con và chăm sóc cha mẹ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 29/11/2021 người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo 06 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo ý kiến: Thống nhất về tội danh mà án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên xét hành vi phạm tội của bị cáo cũng do một phần lỗi của bị hại, sau khi án sơ thẩm xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, e khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án bằng với thời hạn đã bị tạm giam, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng nuôi dưỡng con còn nhỏ và chăm sóc cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Thị L đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận ngày 20/9/2020, do bức tức vì bị gây sự và bị đánh, bị cáo Trương Thị L dùng dao sắc nhọn đâm một nhát vào vùng ngực phải của anh Dương Hải C, vết thương sâu thấu ngực, thủng ngoài màng tim, thấu tim. Tỷ lệ thương tích 52%. Do đó Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trương Thị L phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã gây tác hại rất xấu đến trật tự trị an, nên cần phải xử phạt nghiêm khắc. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Tự nguyện bồi thường một phần thiệt

hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, xét người bị hại có một phần lỗi đã gây sự và đánh bị cáo trước, hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành về hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, phạm tội chưa đạt (chưa đạt đã hoàn thành), nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật hình sự để lượng hình là thiếu sót. Đồng thời, tại cấp phúc thẩm người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 70.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại, chứng tỏ bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải. Ngoài ra xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi mẹ bị cáo bị bệnh thường xuyên và hai con của bị cáo còn nhỏ.

Do bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và lời đề nghị của luật sư, giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giảm một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định trên.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Số tiền 70.000 đồng do gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Dương Hải C được khấu trừ khi thi hành án về phần trách nhiệm dân sự của bị cáo.

[6] Bản án sơ thẩm tuyên về nghĩa vụ thi hành án; về trách nhiệm do chậm thi hành án chưa đúng quy định tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên sửa lại cho phù hợp.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Thị L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s, e khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trương Thị L phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt bị cáo Trương Thị L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 25/9/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi

hành án.

3. Số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) do gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Dương Hải C được khấu trừ khi thi hành án về phân trách nhiệm dân sự của bị cáo.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bị cáo Trương Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**